

Số: *531* /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày *04* tháng *4* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động năm 2023
triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025,
theo Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2021**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 2 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Báo chí; Viện trưởng Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông; và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ TTTT;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan báo chí;
- Lưu: VT, CBC(05).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2023
triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025,
theo Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2021
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông
*(Kèm theo Quyết định số **31** /QĐ-BTTTT ngày **04** tháng **4** năm 2023 của*
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT).

- Quán triệt và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan báo chí và đơn vị liên quan khác tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm thúc đẩy phát triển lĩnh vực báo chí.

2. Yêu cầu

- Cập nhật và xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi.

- Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ các đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC THEO NĂM

1. Kế hoạch tăng trưởng chỉ tiêu chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí

TT	Nội dung chỉ tiêu	Tạm ước tính năm 2022	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024	Mục tiêu 2025	Đơn vị đo lường
1	Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành phố, thị xã và các vùng nông thôn, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa	68%/32%	65%/35%	62%/38%	60%/40%	Lượng phát hành báo chí in + số lượng IP truy cập báo chí điện tử.
2	Tỷ lệ người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được tiếp cận ít nhất 1 loại hình báo chí thiết yếu	70%	80%	92%	100%	Số người dân tiếp cận ít nhất 1 loại hình báo chí thiết yếu/tổng số dân vùng
3	Tỷ lệ tăng hằng năm số lượng tin, bài mới phục vụ nhiệm vụ chính trị, bảo vệ Tổ quốc, thông tin thiết yếu	5%	10%	15%	20%	Số lượng tin, bài mới phục vụ nhiệm vụ chính trị, bảo vệ Tổ quốc, thông tin thiết yếu năm sau cao hơn năm trước.
4	Tỷ lệ tăng hằng năm thông tin tích cực, thông tin chuyên sâu được đăng tải, lan tỏa trên báo chí, truyền thông	20%	30%	40%	50%	Thông tin tích cực, thông tin chuyên sâu được đăng tải, lan tỏa trên báo chí, truyền thông năm sau cao hơn năm trước
5	Tỷ lệ cơ quan báo chí tự chủ; Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị và thông tin thiết yếu theo quy định	39%	55%	75%	100%	Cơ quan báo chí
6	Tỷ lệ cơ quan báo chí hoàn thành việc chuyển đổi hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ	50%	60%	70%	80%	Cơ quan báo chí điện tử
7	Phát triển cơ quan truyền thông đa phương tiện chủ lực quốc gia và cơ quan truyền thông đa phương tiện của địa phương	6	8	8	10	Số lượng cơ quan truyền thông chủ lực quốc gia và đa phương tiện địa phương

TT	Nội dung chỉ tiêu	Tạm ước tính năm 2022	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024	Mục tiêu 2025	Đơn vị đo lường
8	Tăng tỷ lệ mô hình báo chí điện tử thu phí nội dung so với năm 2020	5 (1,8%)	7 (2,6%)	10 (3,7%)	15 (5,6%) 5 - 10%	Cơ quan báo chí điện tử
9	Tỷ lệ tạp chí được cấp phép lại, đảm bảo hoạt động đúng tính chất chuyên sâu, chuyên ngành	40%	60%	80%	100%	Số lượng Tạp chí cấp lại giấy phép/Tổng số Tạp chí

2. Tổ chức đo lường chỉ tiêu Chiến lược phát triển Báo chí

a) Các đơn vị liên quan định kỳ đo lường, cung cấp số liệu chỉ tiêu Chiến lược do đơn vị mình phụ trách cho Cục Báo chí kèm theo đánh giá xu hướng, đề xuất theo nguyên tắc **“động, kịp thời”** và **“so sánh với quốc tế”** theo quy định tại Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030. Cụ thể:

- Trước ngày 05/4, cung cấp số liệu Quý I (gồm: 03 tháng đầu năm và tháng 12 năm trước);

- Trước ngày 05/7, cung cấp số liệu Quý II, đồng thời đánh giá xu hướng 6 tháng đầu năm và đề xuất;

- Trước ngày 05/10, cung cấp số liệu Quý III;

- Trước ngày 05/12, cung cấp số liệu Quý IV (gồm: tháng 10 và 11), kèm theo báo cáo sơ kết 02 năm quản lý thực thi Chiến lược do đơn vị mình phụ trách.

b) Trước ngày 10/4 đối với số liệu Quý I, 10/7 đối với số liệu Quý II, 10/10 đối với số liệu Quý III và 10/10 đối với số liệu Quý I, Cục Báo chí tổng hợp gửi Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông báo cáo Bộ trưởng.

c) Trường hợp chưa có số liệu chính thức vào thời điểm cung cấp số liệu theo yêu cầu, đơn vị có thể cung cấp số liệu tạm ước tính và cập nhật ngay khi có số liệu.

d) Biểu mẫu cung cấp số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

III. PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG NĂM 2023

1. Hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện Chiến lược

Xây dựng văn bản hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai chiến lược phát triển báo chí phù hợp chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực, địa bàn quản lý; cung cấp đầu mối triển khai Chiến lược để hình thành kênh chia sẻ thông tin giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với các đơn vị liên quan; đề nghị cung cấp số liệu định kỳ hàng Quý theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí.
- Đơn vị phối hợp: các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2023.
- Kết quả, sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, đôn đốc, cung cấp đầu mối triển khai Chiến lược.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển lĩnh vực báo chí

Triển khai các nhiệm vụ cụ thể do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông giao, chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.

- Đơn vị chủ trì: phân công cụ thể tại Phụ lục II.
- Đơn vị phối hợp: phân công cụ thể tại Phụ lục II.
- Thời gian thực hiện: theo tiến độ cụ thể tại Phụ lục II.
- Kết quả, sản phẩm: kết quả cụ thể từng nhiệm vụ tại Phụ lục II.
- Chỉ tiêu đánh giá (nếu có): theo chỉ tiêu đánh giá tại Phụ lục II.

3. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ phát triển lĩnh vực báo chí trong các Bộ, Ban, Ngành và tại các địa phương

Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các bộ, ban, ngành, địa phương và các cơ quan báo chí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển lĩnh vực báo chí trong các bộ, ban, ngành và tại các địa phương; tháo gỡ hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các bộ, ban, ngành, địa phương và các cơ quan báo chí trong quá trình thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí.

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí và các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Kết quả, sản phẩm: các hoạt động phối hợp, hỗ trợ; văn bản hướng dẫn.

4. Tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm liên quan nhằm thúc đẩy phát triển báo chí Việt Nam

4.1. Tổ chức Diễn đàn quốc gia về Kinh tế Báo chí/Chuyển đổi số Báo chí

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí
- Thời gian thực hiện: Hàng năm
- Kết quả, sản phẩm: Diễn đàn thường niên.

4.2. Tổ chức/ Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, các sự kiện, triển lãm trong nước/quốc tế có liên quan Báo chí Việt Nam và kết quả thực hiện các nội dung của Chiến lược; lồng ghép nội dung liên quan báo chí tại các sự kiện, triển lãm trong nước và nước ngoài

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: diễn đàn, hội nghị, hội thảo, các sự kiện, triển lãm

5. Giám sát việc triển khai thực hiện Chiến lược

5.1. Tổ chức các đoàn làm việc với các đơn vị và địa phương trong công tác tổ chức thực hiện Chiến lược

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: tối thiểu 03 Đoàn.

5.2. Biểu dương, tôn vinh và khen thưởng điển hình báo chí theo quy định

Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện phát triển lĩnh vực báo chí Việt Nam/ trong quá trình chuyển đổi số Báo chí để chia sẻ kinh nghiệm, lan tỏa, nhân rộng.

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí
- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ và các tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phát triển lĩnh vực báo chí/Chuyển đổi số

báo chí được cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KINH PHÍ

1. Cục Báo chí chịu trách nhiệm chính, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm xem xét, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ cấp kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thực hiện Chiến lược trên cơ sở thực tế tình hình quản lý ngân sách của Bộ và theo quy định của pháp luật; hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật./.

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

PHỤ LỤC I

Bộ chỉ tiêu Chiến lược phát triển Báo chí giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 2119/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2021
(kèm theo Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực Báo chí giai đoạn 2021 - 2025 ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày / /2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. Đơn vị nhận số liệu: Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông

- Trước ngày 05/4, cung cấp số liệu Quý I (gồm: 03 tháng đầu năm và tháng 12 năm trước);
- Trước ngày 05/7, cung cấp số liệu Quý II, đồng thời đánh giá xu hướng 6 tháng đầu năm và đề xuất;
- Trước ngày 05/10, cung cấp số liệu Quý III;
- Trước ngày 05/12, cung cấp số liệu Quý IV (gồm: tháng 10 và 11), kèm theo báo cáo tổng kết năm quản lý thực thi chiến lược do đơn vị mình phụ trách.

II. Cung cấp số liệu theo bảng sau:

STT	Chỉ tiêu Chiến lược Báo chí	Đơn vị cung cấp số liệu	Năm 2023									Mục tiêu 2025	So sánh quốc tế (có thể gần tương đương)
			Quý I	So sánh quốc tế (có thể gần tương đương)	Quý II	So sánh quốc tế (có thể gần tương đương)	Quý III	So sánh quốc tế (có thể gần tương đương)	Quý IV	Mục tiêu 2023	So sánh quốc tế (có thể gần tương đương)		
1	Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành phố, thị xã và các vùng nông thôn, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa	Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW								65%/35%		60%/40%	
2	Tỷ lệ người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được tiếp cận ít nhất 1 loại hình báo chí thiết yếu	Sở TT&TT các tỉnh, thành phố								80%		100%	

		trực thuộc TW											
3	Tỷ lệ tăng hằng năm số lượng tin, bài mới phục vụ nhiệm vụ chính trị, bảo vệ Tổ quốc, thông tin thiết yếu	Cục Báo chí								10%		20%	
4	Tỷ lệ tăng hằng năm thông tin tích cực, thông tin chuyên sâu được đăng tải, lan tỏa trên báo chí, truyền thông	Cục Báo chí								30%		50%	
5	Tỷ lệ cơ quan báo chí tự chủ; Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị và thông tin thiết yếu theo quy định	Cục Báo chí								55%		100%	
6	Tỷ lệ cơ quan báo chí hoàn thành việc chuyển đổi hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ	Cục Báo chí								60%		80%	
7	Phát triển cơ quan truyền thông đa phương tiện chủ lực quốc gia và cơ quan truyền thông đa phương tiện của địa phương	Cục Báo chí								8		10	
8	Tăng tỷ lệ mô hình báo chí, điện tử thu phí nội dung so với năm 2020	Cục Báo chí								7 (2,6%)		15 (5,6%) 5 - 10%	
9	Tỷ lệ tạp chí được cấp phép lại, đảm bảo hoạt động đúng tính chất chuyên sâu, chuyên ngành	Cục Báo chí								60%		100%	

III. Đánh giá xu hướng:

- 1.
- 2.
- 3.

IV. So sánh quốc tế (chỉ tiêu chiến lược, nhiệm vụ/sáng kiến, giải pháp đột phá, kinh nghiệm thực tế tốt...)

- 1.
- 2.
- 3.

V. Khó khăn, vướng mắc

- 1.
- 2.
- 3.

VI. Đề xuất:

- 1.
- 2.
- 3.

Ghi chú về các nguyên tắc quản lý thực thi Chiến lược:

- 1: Lấy dữ liệu làm trung tâm:** Quản lý thực thi chiến lược dựa trên dữ liệu, lấy dữ liệu làm trung tâm, ưu tiên dữ liệu có thể giám sát tự động. Hạn chế tối đa các báo cáo không dựa trên dữ liệu.
- 2. Thường xuyên, liên tục:** Dữ liệu quản lý thực thi chiến lược được cập nhật, theo dõi liên tục hằng quý.
- 3. Động, kịp thời:** Nếu phát hiện dữ liệu phát triển lĩnh vực có xu hướng không đạt chỉ tiêu phát triển của năm, giai đoạn thì phải có giải pháp thúc đẩy kịp thời. Ngược lại, nếu phát hiện dữ liệu phát triển lĩnh vực có xu hướng vượt xa chỉ tiêu chiến lược của năm, giai đoạn thì phải đề xuất điều chỉnh kịp thời chỉ tiêu phát triển của năm, giai đoạn để tạo cơ hội phát triển đột phá. Hằng năm, đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu: thêm, bớt, tăng, giảm cho phù hợp.
- 4. So sánh với quốc tế:** Ưu tiên các dữ liệu so sánh được với quốc tế, đặc biệt là dữ liệu từ các tổ chức quốc tế uy tín. Đơn vị quản lý lĩnh vực phối hợp với Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông đề xuất các chỉ tiêu mới so sánh được với quốc tế, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

PHỤ LỤC II

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN LĨNH VỰC BÁO CHÍ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(kèm theo Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực báo chí giai đoạn 2021 - 2025 ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá (nếu có)	Thời gian hoàn thành
I	HOÀN THIỆN MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ					
1	Lập đề nghị chương trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí	Cục Báo chí	Vụ Pháp chế; Cục PTTT và TTĐT, Cục TTĐN, Cục TTCS, Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan.	Đề án lập đề nghị chương trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí trình Chính phủ; Báo cáo kết quả thực hiện.		Tháng 12/2023
2	Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản	Cục Báo chí	Vụ Pháp chế; Cục PTTT và TTĐT; Cục Xuất bản, In và Phát hành.	Hồ sơ trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 18.		Tháng 12/2023
3	Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Bộ chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành Chuyển đổi số báo chí	Cục Báo chí	Cục ATTT; Cục PTTT và TTĐT; Cục CDS quốc gia.	Bộ Chỉ số được ban hành		Quý II/2023

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá (nếu có)	Thời gian hoàn thành
4	Xây dựng và tham mưu Bộ trình Chính phủ Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	Cục Báo chí	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hồ sơ trình Chính phủ phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số báo chí.		Theo phê duyệt của Chính phủ
II	TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ					
5	Tổ chức các hoạt động (tập huấn/đào tạo/bồi dưỡng) nâng cao nhận thức/kỹ năng cơ bản/cần thiết liên quan về chuyển đổi số báo chí cho các cơ quan báo chí	Cục Báo chí	Trường ĐTBĐ cán bộ quản lý TT&TT; các đơn vị có liên quan	Ít nhất 03 hoạt động/năm; Báo cáo kết quả thực hiện.		2023 - 2025
6	Nghiên cứu đề xuất nền tảng dùng chung, hợp tác và chia sẻ chi phí cho các cơ quan báo chí về nguồn lực công nghệ bao gồm các nền tảng hạ tầng, nền tảng tòa soạn hội tụ, dịch vụ an ninh bảo mật phục vụ chuyển đổi số báo chí	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Danh mục nền tảng dùng chung; Báo cáo kết quả thực hiện.		Quý IV/2023
7	Làm việc, kết nối và hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất cách thức hỗ trợ cơ quan báo chí về công nghệ, viễn thông, an toàn thông tin, ... nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số báo chí	Cục Báo chí	Các tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Danh sách cơ quan báo chí được hỗ trợ (hoặc danh sách Doanh nghiệp cam kết đồng hành); Báo cáo kết quả thực hiện.		2023 - 2025
8	Xây dựng khung chương trình và biên soạn tài liệu về Chuyển đổi số báo chí	Cục Báo chí	Trường ĐTBĐ cán bộ quản lý TT&TT; các đơn vị có liên	Khung chương trình và tài liệu về Chuyển đổi số báo chí		2023 - 2025

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá (nếu có)	Thời gian hoàn thành
			quan			
9	Đề xuất triển khai thử nghiệm nền tảng công nghệ số để giám sát và báo cáo vi phạm bản quyền báo chí trên môi trường số (nhằm bảo vệ quyền lợi của các cơ quan báo chí chuyển đổi số).	Cục Báo chí	Cục PTTH&TTĐT (Trung tâm bản quyền NDSVN); DN công nghệ.	Báo cáo kết quả thử nghiệm.		Quý II/2023
10	Ra mắt Trung tâm Hỗ trợ Chuyển đổi số Báo chí	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Các hoạt động hỗ trợ Chuyển đổi số báo chí của Trung tâm		Quý II/2023
11	Ra mắt cuốn Sổ tay Hướng dẫn ứng dụng, khai thác công nghệ số phục vụ chuyển đổi số báo chí	Cục Báo chí	Vụ Khoa học và Công nghệ	Sổ tay Hướng dẫn		Quý IV/2023
12	Hợp tác trao đổi, học tập kinh nghiệm của các quốc gia có nền báo chí số phát triển mạnh, có cơ quan báo chí đã chuyển đổi số thành công	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan.	Tổ chức ít nhất 02 đoàn đi công tác; Báo cáo kết quả thực hiện		2023 - 2025
13	Tổ chức khảo sát, ghi nhận các mô hình chuyển đổi số báo chí; biểu dương, tôn vinh những tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong quá trình chuyển đổi số báo chí để chia sẻ kinh nghiệm, lan tỏa, nhân rộng.	Cục Báo chí	Vụ TCCB; Cục PTTH và TTĐT; Cục ATTT; Cục CDS quốc gia; Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Tổ chức ít nhất 01 đoàn khảo sát/năm; Danh sách tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến được cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.		2023 - 2025
III	TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ LIÊN QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ/CHẤM CHỈNH, XỬ LÝ BÁO HÓA TẠP					

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá (nếu có)	Thời gian hoàn thành
CHÍ						
14	Rà soát cấp lại giấy phép hoạt động báo chí, chuyên trang, ấn phẩm phù hợp quy định pháp luật và Quy hoạch báo chí.	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Giấy phép		2023 - 2025
15	Tiếp tục phối hợp xử lý cơ bản tình trạng “báo hóa” tạp chí, “tư nhân hóa báo chí”.	Cục PTTTH và TTĐT	Thanh tra Bộ; Cục Báo chí	Văn bản/ Báo cáo/ Quyết định;		2023 - 2025
16	Triển khai thực hiện quy hoạch báo chí đối với các tạp chí của Tổng cục thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ nay theo chức năng nhiệm vụ không còn là Tổng cục.	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Hoàn thành sắp xếp theo đúng quy hoạch báo chí		Quý IV/2023
17	Sửa đổi, bổ sung giấy phép, thỏa thuận bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí; cấp thẻ nhà báo; có ý kiến về việc khen thưởng cơ quan báo chí, cá nhân của cơ quan báo chí theo quy định pháp luật.	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Giấy phép sửa đổi, bổ sung/ Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung giấy phép; Văn bản thỏa thuận bổ nhiệm; Thẻ nhà báo; Văn bản cho ý kiến về việc khen thưởng.		Quý IV/2023
18	Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức QLNN về Báo chí cho các đối tượng lãnh đạo/hoặc quy hoạch lãnh đạo cơ quan báo chí, ...	Cục Báo chí	Trường ĐTBĐ cán bộ quản lý TT&TT	Ít nhất 04 lớp/năm; Báo cáo kết quả thực hiện.		2023 - 2025
IV	TRIỂN KHAI THEO CÁC KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN ĐẠT HÀNG BÁO CHÍ					

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá (nếu có)	Thời gian hoàn thành
19	Tổ chức/phối hợp tổ chức hội thảo, diễn đàn chuyên sâu về những sự kiện, vấn đề lớn của ngành/đất nước	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Chương trình Hội thảo, Diễn đàn		Theo đặt hàng
20	Tổ chức đặt hàng, đấu thầu các nhiệm vụ tuyên truyền theo Đề án của Thủ tướng Chính phủ giao	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện		Quý IV/2023
V	VẬN HÀNH TRUNG TÂM LƯU CHIẾU DỮ LIỆU TRUYỀN THÔNG SỐ QUỐC GIA					
21	Triển khai đầu tư công dự án “Hệ thống lưu chiếu và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia”	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện Dự án		Theo tiến độ được phê duyệt Dự án
22	Vận hành hệ thống Lưu chiếu báo chí	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện		2023 - 2025
VI	TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VÀ ĐO LƯỜNG, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI					
23	Tổ chức triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Chiến lược	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện		Tháng 12/2023
24	Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược	Cục Báo chí	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện		Tháng 12/2023
25	Bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan	Vụ KHTC	Cục Báo chí; Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện		Tháng 12/2023